

Số: 12/2025/QĐST- DSTC

T, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Minh Tư, ông Hứa Văn Chề.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2025/TLST- DSTC ngày 30 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Văn T; địa chỉ: Số nhà 45a, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 1, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 36, phường H, tỉnh Tuyên Quang).

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn N; địa chỉ: Số nhà 96, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 1, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 36, phường H, tỉnh Tuyên Quang).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Văn N có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền đã nhận từ ông Phạm Văn T theo Giấy biên nhận và cam kết (giao nhận tiền) lập ngày 22/5/2024 giữa ông T và ông N với số tiền là 620.000.000^d (Sáu trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Thời hạn trả cuối cùng là ngày 30/11/2025.

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Phan Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 28.800.000^d (Hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Trả lại ông Phạm Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000661 ngày 29/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, số tiền 18.000.000^d.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV4 -TQ;
- THADS Tuyên Quang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Quy